

**GIAD DUC - NAD TAO VÖI PHAT TRIEN NHAN LÖIC**

**COU MOAT TRIET LYU GIAD DUC  
TRONG DI SAN HOA CHÍ MINH**

**BUI NINH PHONG<sup>(\*)</sup>**

**T**rong di san Hoa Chí Minh ve giad duc, chung ta bat gap cau noi: "*Vi loi ich moi nam thi phai trong caij. Vi loi ich tram nam thi phai trong ngöoi*". Cau noi nay cua Quan Trong, xuat hien tö thoi Xuan Thu, cach ngay nay khoang 2500 nam<sup>(1)</sup>. Khai niem "trong ngöoi" nöic hieu la công tac giad duc - ñad tao. Hoa Chí Minh dung lai khai niem cöi hong nöa ve nöi cach giai thich moi theo tinh than "cai gi cu ma tot thi phat trien them". Ngöoi ña ñem lai cho chung ta möi cach hieu möi meij sau sac mang chat löong khoa hoc va cach mang tren 5 phöng dien: 1- Loi ich tram nam lai loi ich gi? 2- Tai sao vi loi ich tram nam lai phai "trong ngöoi"? 3- Noi dung "trong ngöoi" la gi? 4- "Trong ngöoi" nö the nao? 5- Muön ñat nöic muc ñich "trong ngöoi" thi phai lam the nao?

**1. Loi ich tram nam lai loi ich gi? Theo quan**

<sup>(\*)</sup> PGS.TS.,

<sup>(1)</sup> Quan Trong viet: "*Nhat niem chi ke maic nö thui coc. Thap niem chi ke maic nö thui moic. Baih niem chi ke maic nö thui nhai*". Nghia la Loi ich möi nam, khoang gi bang trong lua. Loi ich möi nam, khoang gi bang trong caij. Loi ich tram nam khoang gi bang trong ngöoi.

ñiem Hoa Chí Minh noi lai loi ich chien löic, lau dai, vi möi nöic Viet Nam hoa binh, thong nhat, nöc lap, ña chui giad manh va goip phan va sö nghiep cach mang the gioi. Loi ich noi gan lien voi viec nang cao ña trí, phat trien nang löc cua ngöoi ña, phuc vi ña ña sinh, lam cho möi ngöoi va ta cai möi ngöoi ña co cuoc söng ngay canng tot ñep hôn, giad coi hôn, hành phuc hôn. Tren cô sö la löi ngöoi ña, ngöoi hoc lam trung tam, Hoa Chí Minh gan böi chat che löi ich quoc gia, ña toc voi loi ich ca nhân. Ngöoi khai ña ña ra löi noi voi möi nöic. Công hoa ña chui thi söi che nöi xueyñ suot phai lai Nöc lap – Töi do – Hành phuc. Böi vi, neu nöic nöc lap, ma ña ña khoang höing hành phuc töi do thi nöc lap nöi cuing chang coing hoa lyü gi. Möi ñeñ giad duc lam phat trien hoan toan nhöing nang löc sai coi cua ngöoi hoc thi möi coi nöic möi nöic Viet Nam ña chui töi do, hành phuc. Va nöic Viet Nam nöc lap, ña chui töi do, hành phuc lai möi tröing ñeñ phat trien hoan toan nhöing nang löc sai coi cua ngöoi hoc.

**2. Tai sao vi loi ich tram nam lai phai "trong ngöoi"? Neñ ñat nöic loi ich tram nam thi "trong ngöoi" lai möi viec rat quan trong va**

rat cần thiết. Bởi vì con người lao động trung tâm của chiến lược phát triển, nâng thời lao động phát triển. Theo Hoà Chí Minh, con người và lao động là mục tiêu và là động lực của sự nghiệp cách mạng. Cùng với những nhiệm vụ khác, “trồng người” là một công việc chủ yếu, có tác dụng và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế – xã hội. “Trồng người” là công việc và cấp bách và lâu dài, không thể thiếu nữa.

Theo quan niệm Hoà Chí Minh, giáo dục và đào tạo với ý nghĩa là thiết kế và tái tạo xã hội có tầm quan trọng rất cao trong việc hình thành và phát triển nhân cách con người, góp phần giải phóng tiềm năng con người, tạo tiền đề cho sự phát triển. Người nhân dân nên “một nền giáo dục mở để đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em”<sup>(2)</sup>. “Học để làm việc, làm người, làm cách mạng, học để phục vụ Tổ quốc, để giải phóng nhân dân, để xây dựng xã hội mới” là quan niệm xuyên suốt của Hoà Chí Minh, phân định mục đích của giáo dục và đào tạo trên hai phương diện cơ bản: một là phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ nhân loại. Và hai là phát triển năng lực, tính sáng tạo và nhân cách con người, phát huy nhân tài con người. Về bản chất, giáo dục và đào tạo là nhằm giải thoát con người khỏi giải thoát xã hội, quốc gia. Xét nên cùng, giáo dục, đào tạo không phải tạo ra sản phẩm cho hiện tại mà cho tương lai. Giáo dục và đào tạo là bồi dưỡng phẩm chất, năng lực, bản lĩnh, phương pháp, phong cách, kỹ năng mà con người cần có trong tương lai. Giáo dục và đào tạo là chia sẻ kiến thức và kỹ năng của người đi trước cho người đi sau.

Về mặt tổng thể giáo dục và đào tạo làm cho dân tộc mạnh lên, thoát khỏi yếu kém, đưa nước ta bước tới đỉnh vinh quang, sánh vai cùng

các cường quốc năm châu. Giáo dục và đào tạo làm cho mỗi người dân đều biết đọc, biết viết, có quốc ngữ, có kiến thức, hiểu biết môi trường tham gia vào công cuộc “giáo dục nền nếp, làm cho dân giàu, nước mạnh”. Nhiệm vụ chủ yếu trong tổ chức Hoà Chí Minh về giáo dục và đào tạo xoay quanh hai nhân tố: học, và nhân dân. Theo quan niệm của Người, có dân là có tất cả mọi việc đều do người dân làm ra. Dân có giàu thì nước mới mạnh, dân có giỏi thì nước mới tiến bộ, dân trí cao thì nước mới sánh vai với thế giới, dân hành phúc thì đất nước mới tốt đẹp, nước thế giới kính trọng.

Nếu không có giáo dục, đào tạo thì người dân thiếu hiểu biết, thiếu năng lực, không thể làm giàu, không thể phát triển, không thể hành phúc. Mà không biết chữ và đọc thì sẽ trở thành những người dốt nát, người kém. Không có giáo dục thì không có cái bộ không có nhân tài, không có nguồn nhân lực, dân trí không nước nào cao, nâng nghiệp với không có những người chủ tương lai, nước kém. Không có cái bộ không có nhân lực thì cũng không có kinh tế không có văn hoá, đất nước không thể phát triển.

**3. Nội dung “trồng người”** theo quan niệm Hoà Chí Minh hết sức toàn diện. Theo Người, sản phẩm của giáo dục và đào tạo phải là những con người “hoàn toàn” và “honest” và “chuyên”. Vì vậy, trước hết phải *giáo dục chính trị và tư tưởng*. Theo Hoà Chí Minh, chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ con cái xác không hồn. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn. Thống nhất chính trị và tư tưởng sẽ thống nhất hành động. Không có chính trị và tư tưởng thì đây “tả” khuynh hoặc “hữu” khuynh. Chính trị và tư tưởng làm cho người học tin tưởng vào Đảng, vào nhân dân, vào tương lai tươi sáng của cách mạng. Giáo dục chính trị và tư tưởng sẽ

<sup>(2)</sup> Hoà Chí Minh. *Toán tập*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.4, tr.34.

giúp khác phục tổ tông lạc hậu, nâng cao tinh thần thi đua, tích tích cực của người học. Nếu ta bỏ con người xã hội chủ nghĩa thì trở về mặt phải coi tổ tông xã hội chủ nghĩa.

Nội dung giáo dục chính trị tổ tông trong trường học là dạy lý luận Mác-Lênin, những lời, chính sách của Đảng và Nhà nước. Nó là khoa học về các quy luật phát triển của tiến bộ xã hội; khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức; khoa học về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, tùy theo từng cấp học, lứa tuổi mà đặt ra yêu cầu, mức độ, nội dung giáo dục chính trị tổ tông một cách cụ thể phù hợp, đem lại hiệu quả thiết thực. Người dạy: "Các thầy dạy cho các bạn những vấn đề nhận thức về chủ nghĩa Mác-Lênin, các công việc người học, những cách thức làm cho mỗi người hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin là thế nào không? Theo Bác, hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin tức là cách mạng phải công cho việc gì, làm Chủ tịch nước hay nấu ăn, nếu phải làm trọn nhiệm vụ. Không nên nào ta ra những con người thuộc sách lâu lâu, cái Mác nói thế này, cái Lênin nói thế kia, những nhiệm vụ của mình nước giao quyết định lại để cho nhà này ra" (3). Cũng nhớ vậy, dạy và học nhiều kiến thức Mác-Lênin mà sống với nhau không có tình người thì sẽ học hoàn toàn vô nghĩa. Người dạy: "Hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin nước" (4).

*Giáo dục nào nước cách mạng.* Hồ Chí Minh là một lãnh tụ rất biết quan tâm tới nước nước cách mạng. Bồi dưỡng và con nước hoạt động cách mạng chuyên nghiệp, Người chú trọng giáo dục ngoài chính trị, giáo dục ngoài nhà trường và giáo dục ngoài nước. Theo Người, giáo dục phải lấy nước nước làm nền tảng. Phải vì nước nước rộng

hẹp khác nhau. Có nước nước công dân, nước nước người thầy, nước nước người học, nước nước các ngành và các lĩnh vực, người nước nước... Có những phẩm chất nước nước chung cho con người Việt Nam như trung với nước, hiếu với dân; cần kiệm liêm chính, chí công vô tư... Lại có những phẩm chất nước nước cụ thể cho mỗi loại các bạn nước nước...

Trong giáo dục, nước ta, Hồ Chí Minh thông qua những người thầy nước nước là phải yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu khoa học, yêu lao động, thật thà dũng cảm, sẵn sàng tham gia lao động và bảo vệ Tổ quốc. Thầy và trò phải yêu nước thông qua, có ý chí tự lập tự cường, quyết không chịu thua kẻ nào, quyết không chịu làm nô lệ. Mọi người phải có tinh thần cách phát, hàng hải, cần kiệm, xóa bỏ những vết tích nô lệ trong tổ tông và hành nước; tẩy sạch ọc các nước, tự phục..

Nói với học sinh phổ thông cấp tiểu học, Hồ Chí Minh lại nhận mệnh "Phải siêng học. Phải giỏi sách vở Phải giỏi kỹ luật. Phải làm theo nội quy môi. Phải thông yêu giúp đỡ cha mẹ, anh em. Yêu Tổ quốc. Yêu nước bạn. Học tập tốt, lao động tốt. Nỗ lực kết tốt, kỹ luật tốt. Giữ gìn vệ sinh. Thật thà dũng cảm".

*Giáo dục văn hóa, chuyên môn.* Hồ Chí Minh coi quan niệm văn hóa theo nghĩa rộng và nghĩa hẹp. Nghĩa rộng là toàn bộ các văn hóa và phát triển của con người; là tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt và các văn hóa của con người. Nghĩa hẹp là chỉ văn hóa tinh thần và văn hóa chỉ rất hẹp là nước nước với học văn.

Hồ Chí Minh rất quan tâm đến văn hóa ở trong nhà trường. Nó là các ông xã giữa thầy và trò, giữa thầy và thầy, giữa trò và trò. Cùng với giáo dục văn hóa là giáo dục chuyên môn về khoa học tiến bộ, khoa học xã hội và các nghiệp vụ khác. Nhiều năm biết các bạn trong giáo dục chuyên môn, Hồ Chí Minh quan tâm đến từng cấp học và các cấp nước nước cũng không ngừng về kiến thức. Nói với cấp trung học phổ

(3) Hồ Chí Minh. *Toán tập*. Sđđ, t.15, tr.668.

(4) Hồ Chí Minh. *Toán tập*, Sđđ, t.12, tr.554.

thoing, Ngōi lōu yivie: “nām baib cho hōc troi tri thōic phoithoing chāc chān, thiet thōic, thich hōp vōi nhu cau vartien nōaxay dōng nōic nha bōinhōng thanh phān nāo khoing cān thiet cho nōi sōng thōic te”. Con tieu hōc thì tāj trung dāj lam ngōi, cūi thei la: “giai duc cho cāc chāj yēu Toāquōc, yēu nhān dān, yēu lao nōing, yēu khoa hōc, troing cūi cōng”. Ōi lōa tuāi nay, HoāChī Minh chuiyēn vie: phat triēn caitinh cūi trej “chōi gōeip thieu nhi vāo khuōn khoā ngōi lōn”, nōing thōi quan tām vān nēsōic khoe cho cāc chāj. Con nōi vōi nāi hōc thì chuiyēi “kēt hōp lyi luān khoa hōc vōi thōic hanh, hōc tāj lyi luān khoa hōc tien tien cūi cāc nōic, kēt hōp vōi thōic tien nōic ta nēathiet thōic giup ich cho cōng cuōc xay dōng nōic nha”.

Cōitheinōi, tō duy HoāChī Minh vēgiai duc chuyēn mōi lahet sōic hieñ nāi. Nōi la kieu tō duy “thōic dāj, thōic hōc”, khoing oim nōim, nōi nhet vēkieñ thōic, mōi kieu tō duy ma cāc nōic tien tien trong khu vōic vātheāgiōi nāivāñang thōic hieñ mōi cāch cōi hieñ quai. Thui tōōng Singapore Lyi Hieñ Long kēu gōi “chuing ta phāi dāj cho hōc sinh chuing ta ít hōn nēachuing cōitheāhōc nhieu hōn. Thōihāng la quan troing nhōng thōihāng khoing phāi lañieu duy nhat trong cuōc sōng vācōinhieu ñieu khai trong cuōc sōng phāi hōc ōtrōōng”. Phat bieu nhān mua khai trōōng (thāng 9-2006), oing nhān māj: “Sōi hōu hieñ cūi hēthoing giai duc phāi nōic ño bāng khaiñang trang bō cho con em chuing ta nhōng ñang lōc nōi phōimōi cāch thanh cōng vōi mōi theāgiōi khoing ngōng thay ñoi”<sup>(5)</sup>.

HoāChī Minh cūng ñāc biet quan tām ñēn giai duc theāchāc, sōic khoe, giai duc thām myi cho ngōi hōc.

**4. “Troing ngōi” nhō theānāo?** Ñēchuyēn tāj nōic nōi dung giai duc toān dieñ, treñ cō sōitūān thui cāc nguyēn lyi vēphōng phāj giai

duc Maixit nōing thōi phu hōp vōi thōic te Viet Nam, HoāChī Minh ñāñōa ra *phōng phāj giai duc hieñ nāi*. Nōi la phōng phāj kēt hōp lyi luān vōi thōic te hōc ñi nōi vōi hanh, kēt hōp chāc cheñ nha trōōng vōi gia ñinh vā xāi hoā. Quan ñēn vēphōng phāj giai duc cūi HoāChī Minh ñāp oing nōic nhu cau vākhāñang tōi hōc cūi ngōi hōc. Nōi con la phōng phāj hōc suōt nōi, hōc mōi luic, mōi nōi, bāng mōi cāch. Ngōi cho ñang “hōc māj ñēatien bōmāj. Cāng tien bōcāng thāj phāi hōc them”. Tō tōōng vā tām gōōng cūi Ngōi la “ngay nāo cūng phāi hōc”. Ngōi cho ñang “cōng vie: cōi tien māj. Khoing hōc thì khoing theo kōp, cōng vie: nōise gāt minh lai phāi sau”.

Ñēcāo tñng saing tāj, chuiñōng vā quyēn tōi do cūi ngōi hōc theo tñng thān cūi C. Maic “tōi do cūi mōi ngōi lañieu kieñ cho sōi phat triēn tōi do cūi tāt cāi mōi ngōi” la mōi ñēi ñāc saic trong phōng phāj giai duc cūi HoāChī Minh. Bōi vì chē cōi nhō vāj thì mōi ñāi nōic mūc ñich cūi giai duc la “phat triēn ñang lōc sañ cōi cūi cāc em”. Ngōi lōu yidāj thì phāi trānh lōi nhōi sōi, hōc thì khoing ñēn hōc thuoic long tōng cāj, tōng chōi trānh lōi hōc vē. Khoing nhām māt tuān theo sañ vōi mōi cāch xuōi chieu. Phāi ñāi cāj hōi: “Vī sao?”. Phāi suy nghō chñ chān, cōi hōp thōic teā khoing, cōiñung lyi khoing. Nōi tāj lieñ thì phāi ñāo sāj, hieñ kyō Ngōi khoing chē chui trōng bñng ñāng theo tñng thān “āi cūng nōic hōc hanh” ma con quan tām āi cūng cōiñieu kieñ phat triēn, thanh cōng, gōp sōic minh vāo sōinghiep khāng chieñ kieñ quōc.

Cāch hōc saing tāj, vōit ra khoi kieñ thōic trong sañ vōi ngay treñ gheñ nha trōōng la mōi tō duy ñōi phāi cūi HoāChī Minh vēphōng phāj giai duc ma ngay nay nhān loāi ñāng hōing tōi. Nām 2007, khi ñōōng kim Tōng thōng Phāj, oing Nicolas Sarkozy phe phāi kieu giai duc “khoing them ñēn xā ñēn caitinh cūi treñ Chuing ta bāt treñ phāi gōi minh vāo cūng

<sup>(5)</sup> <http://www.tuotire.com.vn>, ngay 9-11-2006

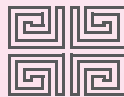
cách như nhôôc duy nhất: tất cả phải học cùng một nêiu, một lúc, theo một cách. Kiein thêic lâu nay nhôôc nêit lein trên tất cả<sup>(6)</sup>. Ông Nicolas Sarkozy cho rằng “nêi hoi và khuôn pheip lai cain, nêin giao duc nêitong còitain vò nêi của nêi tòng nhôôc xem nhò yeu toá thaing tiein xài hoi” nhông “cãitính của treimôi laistrung tâm của giao duc chòikhoing phải la kien thêic”.

**5. Muốn nêit nhôôc mức tieu và nêi dung giao duc toan diein thì phải lam the nao?** Theo quan nêim Hoà Chí Minh la phải luôn luôn nêi môi tồ duy. Ngôôic viet: “Xài hoi bãy giông gay một phải triein. Tồ tồing hanh nhông cuing phải triein. Neiu còigioi laý cái kếp giãy cuikhoing thay nêi la khoing nêi nêin nêiu cái<sup>(7)</sup>. Ngôôic nêin minh nêin tồ duy nêic lap, tồichui saing taò, xuất phải tồ Viet Nam, nhông thoi bết chât loic, tiep thu tinh hoa, trí tueã thoi nêi. Phải chui trong nêin ngôôic hoi trên hai phông diein, vòa quan tâm phải triein cãitính, nêing lóc, saing taò cãi nhain vòa gãn với trach nhieim xài hoi và quốc gia của ngôôic hoi. Sòa nêi trieit nêichông trình, saich giao khoa cho phu hoi vôi tòng giai nêin và nêim vui của cách maign nhò khang chiein, kien quốc, khoi phuc kinh teã cuing có quốc phong, xãy dõng chui nghóa xài hoi, nêiu tranh thong nhất nhôôc nhai v.v.. Một trong nhông vãn nêi cãi phải nhôôc quan tâm hang nêiu và xuein suot la nêi nguingôôic thay. Thay cõ giao phải

tu dõing ren luein nêi nhôôc, nêing cao trình nêi chuein moin, phông phap giao duc, yeu nghe quyitro, gãn boivôi trõing lóp. Nêing, Nêin nhôôc phải thât sõi chaim lo cho sõi nghiêp giao duc, chaim lo nêi nguingôôic thay, trõing thay, trõing duing nhain tai.

Bôôic sang thap nêin thoi hai của the ky XXI, chung ta trõi lai vôi tồ tồing của Hoà Chí Minh ve giao duc khi Nêing ta nêing ban vãn nêi nêi mỗi cãi ban và toan diein giao duc và nêi taò. Nghò quyêt XI của Nêing khang nhon: “Nêi môi chõing trình, nêi dung, phông phap duc và hoi, phông phap thi, kien tra theo hõing hiein nêi; nêing cao chât lõing giao duc toan diein, nêic bết coi trong giao duc lyitõing, giao duc truyen thong lóc sõi cách maign, nêi nhôôc, loi song, nêing lóc saing taò, ky nêing thoi hanh, tai phong công nghiêp, yit hoi trach nhieim xài hoi”<sup>(8)</sup>.

Sõi phải triein nhanh và bein võing của Viet Nam õi trong tay ta neiu chung ta kien quyêt nêi môi cãi ban và toan diein giao duc và nêi taò, xãy dõng một nêin giao duc theo hõing dain toic, hiein nêi, nhain vãn, laý vieit phải triein nêi dain cãitính, nhain cách, tính saing taò của ngôôic hoi và phuc vui Toã quốc, phuc vui nhain dain lam mức nêic vôi một yichí, tinh thain cách maign trieit nêi tồ duy khoa hoi và thoi nêin nhain vãn theo tồ tồing Hoà Chí Minh.



<sup>(6)</sup> Báo Tuổi trẻ ngày 24-9-2007.

<sup>(7)</sup> Hoà Chí Minh. *Toan tap*. Sñd, t.8, tr.55.

<sup>(8)</sup> Nêing Công san Viet Nam. *Vãn kien Nêi hoi nêi bieu toan quốc lai thoi XI*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Noi, 2011, tr.216.